

Chương 11: Pháp luật tố tụng

I) Tố tụng hành chính

Khởi kiện → Đơn thưa → Xét xử → Thi hành án
 Thụ lý (1) (2) (3) (4)

II) Tố tụng dân sự

Khởi kiện → Hòa giải → Phiên tòa → Thi hành án
 Thụ lý (1) (2) (Sơ thẩm/PT) (3) Dân sự (4)

Quyền khởi kiện và tự định đoạt

	Hành chính	Dân sự
Mục tiêu	- Yêu cầu tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm bởi qđ hành chính / hvi hành chính	- Khởi kiện yêu cầu tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm bởi cá nhân, tổ chức khác xâm phạm
Tiêu chí	- Tòa án nhân dân các cấp - Viện KS - Cơ quan thi hành án → Tham gia	↔ Giống
Tham gia	- Nguyên đơn - Bị đơn - Ng có quyền và nghĩa vụ liên quan - Ng tham gia tố tụng	↔ Giống

* Thẩm quyền tòa án:

TAND Tái cáo → Giám đốc thẩm, tái thẩm

↓
TAND cấp cao → Phúc thẩm (bản án, quyết định)
Giám đốc thẩm, tái thẩm

↓
TAND cấp tỉnh → Phúc thẩm, sơ thẩm (ETA tỉnh)

↓
TAND cấp huyện → Sơ thẩm

* Ngắt tố tụng → cung cấp chứng cứ, CM yêu cầu của mình có căn cứ, hợp pháp:

↓ Cơ quan lưu giữ chứng cứ phải cung cấp

↓ Tòa án hỗ trợ thu thập chứng cứ

↓ Bình đẳng

* Khác nhau: Hành chính → đối thoại, k^o hòa giải

Dân sự → Hòa giải

III Tổ tụng hình sự

Ngắt → Tôn trọng quyền công dân

↓ Bình đẳng

↓ k° ai bị coi có tội và phải chịu hình phạt khi chưa có bản án kết tội

Khởi tố → Điều tra → Truy tố → Xét xử → Thi hành án

(1)

(2)

(3)

ST/PT

↓

↓

Cơ quan
điều tra, VKS
khởi tố

Công an
NDJA
cơ quan
điều tra